

Bài 16
ẤN ĐỘ

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Học xong bài này, HS :

1. Về kiến thức

– Biết rõ chính sách khai thác, bóc lột thuộc địa của thực dân Anh làm cho nhân dân Ấn Độ rơi vào cuộc sống vô cùng khổn khổ. Do đó, cuộc đấu tranh chống thực dân Anh diễn ra rầm rộ, tiêu biểu là cuộc khởi nghĩa Xipay.

– Hiểu được vai trò của giai cấp tư sản dân tộc Ấn Độ trong phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX.

– Biết nguyên nhân và diễn biến cao trào đấu tranh của công nhân và nhân dân lao động Ấn Độ vào đầu thế kỉ XX.

2. Về kỹ năng

Rèn luyện kỹ năng thực hành bộ môn, nâng cao trình độ phân tích sự kiện lịch sử, rút ra kết luận.

3. Về thái độ

– Căm ghét sự áp bức bóc lột của chủ nghĩa thực dân Anh cũng như chủ nghĩa thực dân nói chung.

– Đồng tình, ủng hộ cuộc đấu tranh của nhân dân Ấn Độ giành độc lập dân tộc.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LUU Ý

– Chính sách thống trị của thực dân Anh ở Ấn Độ.

– Tính chất của cuộc khởi nghĩa Xipay (1857 – 1859).

- Đảng Quốc đại : tính chất, sự phân hoá...
- Phong trào đấu tranh chống thực dân Anh của nhân dân Ấn Độ.

III – THIẾT BỊ, TÀI LIỆU DẠY – HỌC

- Tranh, ảnh, lược đồ (trong SGK và HS sưu tầm, tự tạo).
- Tài liệu tham khảo liên quan đến nội dung bài học.

IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY – HỌC

1. Giới thiệu bài mới

Sự thống trị của thực dân, đế quốc gắp phải sức mạnh đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân thuộc địa. Ở Ấn Độ, cuộc đấu tranh này diễn ra như thế nào ? Giai cấp tư sản dân tộc Ấn Độ có vai trò nhất định trong cuộc đấu tranh chống thực dân Anh, cuộc đấu tranh của giai cấp này đã dẫn tới những kết quả gì ? Đó là những vấn đề sẽ được tìm hiểu trong bài.

2. Dạy và học bài mới

Mục 1 – Tình hình kinh tế xã hội Ấn Độ nửa sau thế kỷ XIX

- GV nhắc lại một vài điểm về đất nước Ấn Độ và quá trình xâm lược của thực dân Anh.

– Trình bày những nội dung chủ yếu về chính sách cai trị của thực dân Anh ở Ấn Độ (trình bày theo SGK). GV hướng dẫn HS đọc SGK và sử dụng thêm một số tài liệu để minh họa cho bài giảng : việc thu thuế, cướp đất lập đồn điền, nạn đói liên tiếp xảy ra. GV cho HS quan sát và trình bày nội dung bức tranh minh họa cảnh người dân bị đói ở Ấn Độ.

Về chính trị, thực dân Anh tiến hành những âm mưu, thủ đoạn như thế nào và nhằm mục đích gì ? (GV hướng dẫn HS phân tích).

- GV giúp HS tự trả lời câu hỏi ở cuối mục : Hãy nêu những nét lớn trong chính sách thống trị của Anh ở Ấn Độ (về kinh tế, chính trị, hậu quả).

Mục 2 – Cuộc khởi nghĩa Xipay (1857 – 1859)

Trước hết, GV giải thích cho HS hiểu rõ thuật ngữ "Xipay" (trình bày trong SGK), rồi lần lượt hướng dẫn các em tìm hiểu các vấn đề.

- *Nguyên nhân bùng nổ*: tuy duyên cớ trực tiếp là việc binh lính Xipay bị sĩ quan Anh bạc đãi, khinh rẻ, xúc phạm đến tín ngưỡng của họ, song nguồn gốc sâu xa là tinh thần dân tộc, lòng yêu nước, đấu tranh chống sự thống trị của thực dân Anh ở Ấn Độ.

- *Diễn biến của khởi nghĩa*. Trình bày các sự kiện chủ yếu theo SGK.
- *Tính chất của phong trào*: qua diễn biến, GV giúp HS nhận thấy rằng, cuộc khởi nghĩa Xipay nổ ra ở Mi-rút (gần Đê-li) song nhanh chóng lan rộng khắp miền Bắc và một phần miền Tây Ấn Độ, đã thu hút đông đảo nhân dân tham gia (chủ yếu là nông dân). Từ cuộc nổi dậy của binh lính Xipay dần phát triển thành cuộc khởi nghĩa của nhân dân, mang tính dân tộc (giải quyết mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc Ấn Độ với bọn thực dân Anh cướp nước để giành độc lập). Dẫn các nhận định của C. Mác về sự kiện này : "Trên thực tế, đây là cuộc nổi dậy có tính chất dân tộc" ; "Cần phải thừa nhận rằng, những người khởi nghĩa bằng chính lực lượng của mình đã làm tất cả những gì có thể làm được trong tình hình rất nặng nề và khó khăn".

- *Ý nghĩa* : HS tự rút ra ý nghĩa lịch sử của cuộc khởi nghĩa này (thể hiện lòng yêu nước, ý thức dân tộc và tinh thần đấu tranh bất khuất).

- *Nguyên nhân thất bại* : HS trao đổi và GV kết luận, dựa vào ý kiến của Ph. Ăng-ghen : thất bại của cuộc khởi nghĩa là do "thiếu sự lãnh đạo, thiếu sự hiểu biết về khoa học quân sự" ; cùng với những nguyên nhân khác như mâu thuẫn trong nội bộ nghĩa quân, chỉ lo cố thủ, không tấn công tiêu diệt tàn quân địch...

Mục 3 – Đảng Quốc đại và phong trào dân tộc (1885 – 1908)

- GV nêu đôi nét về tình hình Ấn Độ sau khi khởi nghĩa Xipay thất bại : Anh tăng cường thống trị, bóc lột Ấn Độ, biến nước này thành nơi cung cấp chủ yếu về lương thực, nguyên liệu cho Anh và là thị trường tiêu thụ hàng hoá của chính quốc.

Tác động của chính sách khai thác bóc lột của thực dân Anh đã gây những biến chuyển lớn trong xã hội Ấn Độ. Một trong những biến chuyển này là giai cấp tư sản Ấn Độ ra đời, phát triển nhanh chóng và có vị trí trong xã hội.

- GV hướng dẫn HS đọc thêm phần chữ nhỏ trong SGK để nhận thấy sự trưởng thành, yêu cầu, nguyện vọng của giai cấp tư sản Ấn Độ.

Cần trình bày cho HS hiểu rõ hơn tinh thần, thái độ của giai cấp tư sản Ấn Độ trong cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc : quyền lợi của họ mâu thuẫn với thực dân Anh ; có tinh thần dân tộc, muốn giành độc lập, nhưng quyền lợi lại gắn

với giai cấp thống trị, bóc lột ; mâu thuẫn với quần chúng nhân dân vì họ cũng là giai cấp bóc lột. HS có thể rút ra kết luận về sự thoả hiệp, thiếu kiên quyết đấu tranh của giai cấp tư sản Ấn Độ.

- Về Đảng Quốc đại, GV nhấn mạnh mấy ý sau :

Đảng Quốc đại được thành lập năm 1885 là kết quả sự hình thành và phát triển của giai cấp tư sản Ấn Độ, phản ánh sự lớn mạnh về tinh thần, ý thức của nhân dân Ấn Độ. Song sự ra đời của Đảng Quốc đại cũng thể hiện tính chất của giai cấp tư sản Ấn Độ và những thủ đoạn khôn khéo, thâm hiểm của thực dân Anh. Chính quyền thuộc địa Anh ở Ấn Độ sợ phong trào đấu tranh của nhân dân Ấn Độ nổ ra rộng lớn nên cho phép giai cấp tư sản thành lập một chính đảng của mình với sự giúp đỡ của một viên chức cấp cao trong chính quyền Anh để chi phối và lũng đoạn đảng này.

Do tính chất của giai cấp tư sản Ấn Độ và thủ đoạn của thực dân Anh nên Đảng Quốc đại Ấn Độ theo đường lối ôn hoà. Đường lối này thể hiện ở những chủ trương, hoạt động như thế nào ? (HS dựa vào SGK để trả lời).

Chủ trương của Đảng Quốc đại đem lại kết quả gì ? GV hướng dẫn HS nhận thấy rằng : Chủ trương của Đảng Quốc đại không đáp ứng được yêu cầu của thực dân Anh, càng không thể thoả mãn những quyền lợi chính đáng của nhân dân Ấn Độ. Cuộc đấu tranh của quần chúng ảnh hưởng đến nội bộ Đảng Quốc đại – sự phân hoá thành "phái ôn hoà" và "phái cực đoan". GV giúp HS tìm hiểu sự khác biệt của hai phái này, qua đó hiểu về Ti-lắc.

- Về phong trào dân tộc (1905 – 1908) : GV hướng dẫn HS hiểu rõ phong trào của nhân dân Ấn Độ diễn ra trong bối cảnh lịch sử trong nước và thế giới như thế nào (sự chia rẽ trong nội bộ Đảng Quốc đại, chiến thắng của Nhật Bản trong Chiến tranh Nga – Nhật (1904 – 1905), Cách mạng Nga (1905 – 1907) ?

- Về diễn biến của phong trào, GV sử dụng lược đồ Ấn Độ để trình bày các sự kiện chủ yếu : cuộc đấu tranh chống việc chia cắt tỉnh Ben-gan, phong trào phản đối việc xử án Ti-lắc, phong trào đấu tranh của công nhân...

GV hướng dẫn HS tìm hiểu về tính chất, ý nghĩa của cao trào đấu tranh (1905 – 1908) và vai trò của Đảng Quốc đại trong phong trào đấu tranh chống thực dân Anh của nhân dân Ấn Độ (cao trào đấu tranh 1905 – 1908 thể hiện ý thức dân tộc, nhằm mục tiêu độc lập, dân chủ ; thể hiện sự thức tỉnh của nhân dân Ấn Độ trong trào lưu dân tộc, dân chủ chung của nhân dân châu Á vào những năm đầu thế kỷ XX – đó là "sự thức tỉnh châu Á". Đảng Quốc đại, đặc biệt là phái cực đoan (phái "dân chủ cấp tiến") có vai trò trong việc khơi dậy tinh thần dân tộc, song còn những hạn chế...).

3. Sơ kết bài học

GV nêu câu hỏi để HS nhớ lại kiến thức cơ bản của toàn bài : Em biết gì về tình hình Ấn Độ nửa sau thế kỉ XIX ? Hãy nêu các phong trào đấu tranh tiêu biểu của nhân dân Ấn Độ nửa sau thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX.

4. Gợi ý trả lời câu hỏi và bài tập cuối bài

Câu 1. Vài nét về sự ra đời của Đảng Quốc đại – chính đảng của giai cấp tư sản Ấn Độ. Nêu chủ trương, đường lối đấu tranh của Đảng Quốc đại và sự phân hoá trong nội bộ Đảng. Nhấn mạnh vai trò của phái cực đoan và của Ti-lắc trong phong trào đấu tranh 1905 – 1908.

Câu 2. Dựa vào SGK để trình bày nguyên nhân, diễn biến và ý nghĩa của phong trào 1905 – 1908.

V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Sự thống trị của Anh ở Ấn Độ

Quyền lực tối cao của Đại Mô-gôn đã bị những tổng đốc của y lật đổ. Thế lực hùng mạnh của các tổng đốc đã bị những người Ma-hơ-rát đánh tan, những người Ma-hơ-rát lại bị những người Áp-ga-ni-xtan tiêu diệt và trong lúc mọi người đang hỗn chiến với nhau thì đột nhiên người Anh xông đến và chinh phục tất cả bọn họ. Một nước mà ở đó sự thù nghịch không những xảy ra giữa người Hồi giáo và người Ấn Độ giáo, mà còn xảy ra giữa bộ lạc này với bộ lạc kia, giữa đẳng cấp này với đẳng cấp khác. Làm thế nào mà một nước như vậy lại không trở thành miếng mồi của kẻ đi chinh phục.

(Theo : C. Mác và Ph. Ăng-ghen, *Tuyển tập*,
Tập 1, NXB Sự thật, H., 1970, tr. 425)

2. Ti-lắc (1856 – 1920)

Ban Gan-ga-đa Ti-lắc (Bal Gangadhar Tilak) – nhà cách mạng Ấn Độ, lãnh tụ phái cấp tiến trong Đảng Quốc đại, một học giả, một triết gia về truyền thống dân tộc của Ấn Độ.

Ti-lắc sinh ra trong một gia đình trí thức Bà La Môn ở bang Ma-ha-ra-xtra (vùng ven biển miền Tây Ấn). Từ nhỏ, Ti-lắc đã cảm nhận truyền thống dân tộc và có tinh thần yêu nước nồng nàn. Năm 1880, sau khi tốt nghiệp cử nhân Luật, ông từ chối làm quan chức trong chính quyền thực dân, mà cùng với bạn mở

trường tư thực ở Po-a-na, nhằm giáo dục tinh thần độc lập dân tộc cho thanh niên. Ngoài ra, ông còn đứng ra thành lập tờ báo *Sư tử* bằng tiếng dân tộc Ma-ra-thi và tờ *Ma-ra-tha* bằng tiếng Anh để tuyên truyền nền văn hoá dân tộc, thức tỉnh lòng yêu nước của nhân dân, đả kích nền thống trị của thực dân Anh. Năm 1885, ông tham gia Đảng Quốc đại và trở thành lãnh tụ nhóm cấp tiến phái tả của Đảng đó.

Để tập hợp nhân dân, Ti-lắc đã đứng ra tổ chức những ngày lễ hội truyền thống của địa phương mình và các địa phương khác, được đông đảo nhân dân hưởng ứng. Qua những buổi dạ hội làng, ông tuyên truyền và giác ngộ nhân dân. Năm 1897, nhân việc một sĩ quan người Anh bị ám sát, bọn thực dân lấy cớ là Ti-lắc viết báo xúi giục nhân dân nổi loạn nên bắt giam và xử tù ông 18 tháng. Trong phong trào đấu tranh yêu nước của nhân dân Ấn Độ những năm 1905 – 1908, thực dân Anh một lần nữa lại kiếm cớ bắt giam ông 6 năm khổ sai và đày sang Man-đa-lay (Mi-an-ma). Trước toà án, Ti-lắc là người đã tố cáo đanh thép và lên án tội ác của chính quyền thực dân. Nhân dân khắp nơi sôi sục phản đối bản án. Trong nhà tù, Ti-lắc viết sách về triết học truyền thống của Ấn Độ để bày tỏ lòng quyết tâm đối với cách mạng. Sau khi được trả lại tự do (1914), ông lại tiếp tục đấu tranh. Năm 1916, ông thành lập *Liên đoàn tự trị*. Ông mất ở Bom-bay năm 1920.

(Theo : Đặng Đức An (Chủ biên), *Nhân vật lịch sử và danh nhân văn hoá thế giới*, Sđd, tr. 170)